



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 756**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 26 - 6 - 2022**

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

TÒA SOẠN:  
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544  
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: [www.baothaibinh.com.vn](http://www.baothaibinh.com.vn)  
EMAIL: [toasoan@baothaibinh.com.vn](mailto:toasoan@baothaibinh.com.vn)



# BỮA CƠM GIA ĐÌNH và những chiều biến đổi

(Xem trang 4 + 5)



## Lan tỏa mô hình “Dân vận khéo” TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở VŨ THỰ



Trang 2



Trang 3

# Lan tỏa mô hình “Dân vận khéo”

## TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở VŨ THƯ

■ ĐÀO QUYÊN

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được cấp ủy các cấp trên địa bàn huyện Vũ Thư triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và thiết thực. Đặc biệt trên lĩnh vực phát triển kinh tế, nhiều mô hình đã phát huy hiệu quả, tạo sức lan tỏa lớn trong cộng đồng, nâng cao thu nhập cho người dân.



Ngoài trồng cây cảnh, gia đình ông Nguyễn Như Tuấn, thôn Toàn Thắng, xã Bách Thuận còn có 2.000m<sup>2</sup> ao nuôi cá Koi và một số loại cá khác.

T toàn bộ diện tích hơn 3.600m<sup>2</sup> đất trồng cây ăn quả của gia đình anh Trần Văn Ngọc, thôn Phú Lễ, xã Tự Tân trước đây vốn là khu vực ruộng trũng, cây lúa kém hiệu quả. Anh Ngọc đã mạnh dạn mua lại đất của các hộ trong khu vực, sau đó cải tạo để trồng ổi Đài Loan. Anh cho biết: Đây là giống ổi da sần, ít hạt, ăn rất giòn và ngọt. Cây rất dễ chăm sóc và cho sản lượng lớn. Hiện nay, tôi có hơn 300 gốc ổi cho thu hoạch quanh năm với sản lượng khoảng trên 20 tấn/năm, thu về khoảng 240 triệu đồng. Do ổi ngon, được người tiêu dùng ưa chuộng nên thương lái tới mua tận vườn. Mỗi năm anh Ngọc còn thu về hàng chục triệu đồng từ bán giống cây ổi. Ngoài ra, anh còn trồng hơn 300 chậu quất cảnh và nuôi ốc bươu giống cho thu nhập mỗi năm từ 200 - 300 triệu đồng. Theo đồng chí Phạm Thị Thanh Vân, Phó Bí thư Đảng ủy xã Tự Tân: Mô hình của gia đình anh Ngọc là mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu của địa phương trong tích tụ ruộng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho hiệu quả kinh tế cao. Từ mô hình của gia đình anh Ngọc và một số mô hình “Dân vận khéo” mà địa phương đã xây dựng về phát triển kinh tế, cấp ủy, chính quyền địa phương đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nhân rộng các mô hình. Trong những năm qua xã có thêm nhiều mô hình chuyển đổi cây trồng, vật nuôi hiệu quả với hàng chục mô hình trang trại, gia trại tổng hợp; 47ha đầm, ao

nuôi trồng thủy sản hiệu quả; hàng chục hộ trồng quất cảnh ở thôn Phú Lễ có thu nhập hàng trăm triệu đồng/hộ mỗi năm. Các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển qua đó nâng cao đáng kể thu

nhập cho người dân. Hiện nay, thu nhập trung bình của người dân trong xã đạt gần 48 triệu đồng/người/năm.

Nhằm phát huy thế mạnh của địa phương, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền xã Bách Thuận đã xây dựng nhiều



Mỗi năm gia đình anh Trần Văn Ngọc, thôn Phú Lễ, xã Tự Tân thu hoạch trên 20 tấn ổi, thu về khoảng 240 triệu đồng.

mô hình dân vận khéo về phát triển kinh tế vườn. Là một trong những nhà vườn tiêu biểu của địa phương, hiện nay toàn bộ cây cảnh trong vườn của gia đình ông Nguyễn Như Tuấn, thôn Toàn Thắng được định giá có giá trị hàng chục tỷ đồng. Ông chia sẻ: Để có được vườn cây quy mô, giá trị như hiện nay, gia đình đã đầu tư rất nhiều của cải, tâm huyết. Cùng là trồng hoa, cây cảnh song tôi lựa chọn các loại cây cảnh thuộc phân khúc cao cấp là hương đi của mình, trong đó tập trung vào một số loại cây chủ yếu như: xanh cổ, mộc hương, trà, mẫu đơn, nhài cổ 3 lá, tùng la hán... Phần lớn các cây trong vườn đều được tôi sưu tầm, tìm mua ở nhiều nơi dựa trên các tiêu chí “cổ, kỳ, quái” thì giá trị của cây mới cao, sau đó mang về trồng và tạo dáng. Ngoài hơn 5.000m<sup>2</sup> vườn trồng cây cảnh, ông Tuấn còn có 2.000m<sup>2</sup> ao nuôi cá Koi tạo không gian thoáng đãng, thư thái cho ngôi nhà cổ hàng trăm năm tuổi do ông cất công mua về phục dựng. Đồng chí Trịnh Văn Môn, Phó Bí thư Đảng ủy xã Bách Thuận cho biết: Toàn xã hiện có 5 nhà vườn tiêu biểu, trong đó có nhà vườn của ông Tuấn được công nhận là nhà vườn tiêu biểu cấp quốc gia. Địa phương đang tích cực tuyên truyền, vận động, nhân rộng các mô hình nhà vườn tiêu biểu nhằm hướng đến khai thác, phát triển du lịch cộng đồng trong thời gian tới.

Thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, mỗi năm các địa phương trên địa bàn huyện Vũ Thư đã đăng ký thực hiện hàng chục mô hình dân vận khéo, trong đó phần lớn là các mô hình về phát triển kinh tế. Bám sát chủ trương đẩy mạnh tích tụ ruộng đất phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa của huyện, thời gian qua, các địa phương đã chú trọng xây dựng các mô hình, điển hình dân vận khéo trên lĩnh vực này. Tổng diện tích đất nông nghiệp được tích tụ toàn huyện đạt trên 790ha. Sau tích tụ, đối với các hộ sản xuất lúa đã chủ động áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư đồng bộ máy móc cơ giới hóa để sản xuất lúa theo chuỗi liên kết có bao tiêu sản phẩm, nhờ đó năng suất lao động tăng, chi phí đầu tư giảm. Nhiều diện tích tích tụ được chuyển đổi sang chăn nuôi, phát triển thủy sản, trồng cây màu, cây cảnh, cây ăn quả, góp phần nâng giá trị sản xuất cao gấp 2 - 5 lần so với cây lúa. Đặc biệt, nhờ tích tụ ruộng đất hiệu quả, toàn huyện đã khôi phục sản xuất trên 200ha đất nông nghiệp bị bỏ hoang, nâng cao thu nhập cho nông dân và khai thác triệt để tài nguyên đất. Ngoài tập trung vận động nhân dân tích tụ ruộng đất, các mô hình dân vận khéo trên lĩnh vực phát triển kinh tế của huyện thời gian qua còn tập trung vào tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, liên kết, trao đổi, giúp đỡ, hỗ trợ kỹ thuật, vốn, kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh; làm chuyển biến nhận thức, thay đổi tư duy và cách làm, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế chung của huyện.

## NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG, CHỐNG MA TÚY 26/6

# Chung sức đẩy lùi tệ nạn ma túy

■ TRỊNH CƯỜNG

**Những năm qua, công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh đã huy động được sức mạnh tổng lực của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đạt được những kết quả tích cực, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.**



Công an tỉnh bắt giữ đối tượng mua bán trái phép chất ma túy tại xã Đông Hải (Quỳnh Phụ).

Khu dân cư Nhất Thanh, phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình) từng được coi là một “điểm đen” về an ninh trật tự khi các đối tượng tội phạm triệt để lợi dụng địa hình phức tạp để tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và nhiều hoạt động phạm pháp khác. Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng của quần chúng nhân dân với nhiều mô hình: tiếng kèn 3 phòng, tổ tự quản phòng, chống ma túy... đến nay, cuộc sống bình yên đã trở lại với những người dân nơi đây. Ông Lê Văn Thăng, tổ 2, phường Kỳ Bá chia sẻ: Tệ nạn ma túy từng một thời tàn phá đời sống của cả cộng đồng dân cư Nhất Thanh với gần 20 đối tượng buôn bán, sử dụng chất ma túy kéo theo nhiều đối tượng phạm pháp hoạt động trên địa bàn. Năm 2004, tổ tự quản của cựu chiến binh và cựu quân nhân với 40 thành viên được thành lập phối hợp với lực lượng công an trực tiếp đấu tranh với tội phạm ma túy. Các thành viên trong tổ tự quản kiên trì bám

địa bàn tuần tra, kiểm soát, đẩy đuổi các đối tượng phạm pháp; phối hợp xuống từng nhà các đối tượng tuyên truyền, giáo dục, cảm hóa, đồng thời hỗ trợ lực lượng chức năng kiên quyết xử lý các đối tượng ngoan cố; tổ chức đưa đi cai nghiện, theo dõi, động viên, tái hòa nhập cộng đồng cho người từng một thời lầm lỗi. Hiệu quả của mô hình tự quản đã nhận được sự ủng hộ, hưởng ứng của cả cộng đồng dân cư, tạo sức mạnh đẩy lùi và quét sạch tội phạm ma túy, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Quỳnh Phụ được coi là một trong những địa phương tiềm ẩn nhiều nguy cơ cao, song nhờ sự phối hợp hiệu quả của MTTQ các cấp đã phát huy được lòng dân, sức dân góp phần tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống ma túy. Ông Phạm Văn Vịnh, Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Quỳnh Phụ cho biết: MTTQ huyện Quỳnh Phụ đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng,

chống tệ nạn ma túy gắn với triển khai các nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và thực hiện dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn”. Thông qua các buổi họp thôn, tổ dân phố và các buổi sinh hoạt ở khu dân cư; ban công tác mặt trận đã tổ chức cho các hộ gia đình đăng ký thi đua xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; trong đó, trên 95% hộ gia đình ký cam kết gia đình không có người vi phạm pháp luật; đưa công tác phòng, chống các loại tội phạm vào tiêu chí thi đua cuối năm. MTTQ huyện đã phối hợp xây dựng và nhân rộng gần 400 mô hình tự quản về phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn với trên 1.000 thành viên tham gia; tăng cường nắm tình hình trong nhân dân ngay từ cơ sở. Cùng với đó, MTTQ các cấp đã tích cực phối hợp với gia đình, địa phương cảm hóa, giáo dục người nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng dân cư.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, thời gian qua, các cấp, các ngành và địa phương đã chú trọng xây dựng, giữ địa bàn không có ma túy, không phát sinh người nghiện mới; thực hiện hiệu quả các phong trào, cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Xây dựng cơ quan văn hóa”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”... tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, nhận thức của nhân dân về sự nguy hại của ma túy đối với gia đình và xã hội. Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương chỉ đạo các lực lượng mở đợt cao điểm đồng loạt tấn công, trấn áp mạnh mẽ tội phạm ma túy, tập trung ngăn chặn ma túy từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh. Phối hợp, duy trì hiệu quả các mô hình tự quản, động viên người dân tích cực tố giác tội phạm và tham gia phong trào toàn dân phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy. Tính riêng từ tháng 12/2021 đến ngày 15/6/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh với vai trò là lực lượng chủ công trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm đã triệt xóa 8 đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; 36 điểm phức tạp về ma túy; phát hiện, bắt xử lý 269 vụ với 451 đối tượng, khởi tố 262 vụ với 351 bị can; thu giữ 3,9kg hêrôin, 2,02kg ma túy đá, 144 cây cần sa, 1 khẩu súng, 9 viên đạn cùng nhiều tang vật khác; lập 100 hồ sơ, đưa 40 đối tượng vào trung tâm cai nghiện bắt buộc...

Thượng tá Nguyễn Ngọc Quỳnh, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh cho biết: Những kết quả tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh đạt được trong thời gian qua bên cạnh việc tập trung triển khai đồng bộ công tác nghiệp vụ, đấu tranh, ngăn chặn còn có sự đóng góp hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, xây dựng và phát huy hiệu quả các mô hình tự quản... từ đó đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Thời gian tới, dự báo tình hình tội phạm ma túy sẽ tiếp tục có diễn biến phức tạp. Vì vậy, song song với công tác nghiệp vụ, lực lượng công an tiếp tục phối hợp với các đơn vị, địa phương duy trì thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng, chống tội phạm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy và tác hại của ma túy để nhân dân biết nhằm tiếp tục kiềm chế sự phát sinh của tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

# BỮA CƠM GIA ĐÌNH và những chiều biến đổi

■ TRẦN THỊ LOAN  
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Từ bao đời nay, bữa cơm luôn được đặc biệt coi trọng trong mỗi gia đình Việt Nam. Dù giàu hay nghèo, nông thôn hay thành thị, bữa cơm mỗi gia đình đều chứa đựng những giá trị văn hóa sâu sắc, góp phần nuôi dưỡng, bồi đắp tình cảm, nhân cách con người. Trước tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa, gia đình Việt Nam nói chung, bữa cơm gia đình nói riêng cũng không tránh khỏi những biến đổi.

## Văn hóa dùng cơm của người Việt

Quan sát mâm cơm giản dị của các gia đình thường ngày hay những mâm cỗ lịch sự khi đãi khách, điều dễ nhận thấy là người Việt thường ăn theo lối tổng hợp (nhiều món) mà ít ăn theo kiểu chuyên đề (một món/một loại thực phẩm), đồng thời có thói quen dọn tất cả các món ăn lên mâm/bàn ăn cùng lúc. Một mâm cơm cơ bản của hầu hết các gia đình sẽ gồm cơm trắng, một đến hai món thịt hoặc cá và món canh, rau cùng bát nước chấm đặt chính giữa. Vào các dịp lễ, tết, hiếu, hỷ hoặc khi nhà có khách mâm cơm được làm cầu kỳ hơn gồm nhiều món hơn nhưng vẫn được trình bày vừa vặn trong 1 một cái mâm để cả gia đình, quan khách cùng thưởng thức.

Nhìn vào mâm cơm và cách ăn của người Việt, có thể thấy rất nhiều đặc điểm nổi bật của nền văn hóa nông nghiệp lúa nước theo kiểu “ăn lấy chắc, mặc lấy bền”, coi cơm tẻ là “mẹ ruột”, trọng tình cảm, sự hài hòa cân đối... Đó là sự hài hòa về màu sắc, thành phần của thực phẩm, cân bằng giữa thời tiết với cơ thể, cân bằng âm - dương: canh cua tính lạnh thì được kết hợp cùng cá muối mang tính nóng; gừng, rau răm mang tính nóng kết hợp cùng với trứng vịt lộn mang tính lạnh; cảm lạnh thì phải ăn các thức ăn nóng như cháo, thêm gừng, tía tô; ăn theo kiểu “mùa nào thức ấy”...

Với người Việt, bữa cơm không chỉ là để ăn cho no bụng, có sức khỏe mà còn chứa đựng những nét tinh tế trong ứng xử, thể hiện tình cảm và đạo lý có trên có dưới, có già có trẻ trong một gia đình. Từ cách ngồi ăn, cách cầm đũa, mời cơm, so đũa, sắp bát, đặt muối canh, cách nhai cơm... cũng thể hiện văn hóa của mỗi người. Chẳng hạn người lớn tuổi luôn được xếp ngồi ở vị trí thuận tiện, thoải mái nhất, trong khi đó phụ nữ thường ngồi đầu nồi để xới cơm cho cả nhà. Khi xới cơm, bát cơm phải gọn gàng, khi xin cơm, trao cơm bao giờ cũng là những giao tiếp rất tình cảm và đầu cuối: “Mẹ cho con xin bát cơm ạ - cơm của con đây - con xin”; “con cho bố bát cơm - con gửi bố ạ”.

Khi ăn, đũa được cầm chắc chắn bằng 3 ngón tay (cái, giữa, trỏ), 2 đầu đũa phải bằng nhau, thức ăn được gấp vào bát riêng rồi mới và vào miệng, muối mức canh tránh đặt nổi lên trên bát canh mà cần nhẹ nhàng ghé xuống cạnh bát. Khi bắt đầu bữa ăn thì thành viên nhỏ tuổi hơn luôn phải mời người trên mình để thể hiện sự kính trọng, đợi người lớn tuổi nhất

mâm ăn trước rồi mới ăn. Cơm và thức ăn trong miệng cần nhai gọn gàng ở một bên hàm, tránh việc vừa nhai vừa nói làm thức ăn rơi ra ngoài. Những nguyên tắc và sự ý tứ trong bữa ăn đó được các gia đình không phân biệt giàu hay nghèo, nông thôn hay thành thị giáo dục cho con cái ngay từ lúc còn thơ bé “học ăn, học nói, học gói, học mở”, từ đó định hình nên nhân cách, thói quen, ý thức của mỗi cá nhân. Cùng những gia đình nên nếp thì chuyện dạy bảo, giáo dục con cái từ những điều tưởng như nhỏ nhặt ấy càng được coi trọng.

Song, điều quan trọng nhất trong một bữa cơm của người Việt không phải ở chỗ có nhiều món, nấu ăn có ngon mà cốt yếu là ở không khí gia đình đầm ấm. Giá trị sâu sắc của bữa cơm gia đình chính là ở chỗ chứa đựng tinh thần đoàn tụ, đầm ấm ấy: “Râu tôm nấu với ruột bầu/Chồng chan, vợ húp gật đầu khen ngon”.

Bữa cơm là thời điểm các thành viên quây quần cùng nhau sau một ngày bận rộn, vừa ăn vừa chuyện trò. Người Việt cũng rất tinh tế trong cách nói chuyện trong bữa ăn và thường nói những câu chuyện vui, cùng nhau ôn lại chuyện ngày xưa, một sự kiện đáng nhớ, nhắc nhở nhau sống tốt, chia sẻ

cùng nhau niềm vui nỗi buồn mà rất hạn chế việc quát mắng, cãi cọ vì quan niệm “trời đánh còn tránh miếng ăn”. Nói không quá, chính bữa cơm gia đình là tâm điểm của tổ ấm gia đình, góp phần quan trọng vào sự cố kết bền vững của “tế bào xã hội”.

## Và những chiều biến đổi

Theo kết quả một cuộc khảo sát trực tuyến với sự tham gia của gần 300 người ở các lĩnh vực, ngành nghề, độ tuổi và địa bàn sinh sống khác nhau, đa số ý kiến cho rằng bữa cơm của người Việt hiện nay đã khác và khác nhiều so với trước đây. Sự biến đổi ấy thể hiện trên nhiều góc độ: cơ cấu thực phẩm; nguồn gốc, cách thức chế biến; mức độ tham gia của phụ nữ và nam giới trong việc nội trợ... Bữa cơm gia đình ngày nay đầy đủ dinh dưỡng hơn trước do đời sống kinh tế các gia đình tốt hơn. Thay vì chỉ ăn những món ăn thuần Việt, nhiều gia đình ở các thành phố có thói quen lựa chọn thực phẩm nhập khẩu: sữa, trái cây, thịt bò, cá... hoặc các đồ ăn chế biến sẵn để đa dạng bữa ăn, tiết kiệm thời gian. Quá trình đô thị hóa, công nghiệp

hóa... làm thay đổi thời gian, tính chất công việc của người lao động so với lao động thuần nông trước đây, kéo theo đó là sự thay đổi trong cách tổ chức các bữa cơm gia đình. Ở các thành thị, đa số theo hướng: sáng ăn tự do, trưa trẻ con ăn ở trường, người lớn ăn ở công ty, ăn ngoài, gặp gỡ bạn bè, tối về cả nhà mới có bữa cơm cùng nhau. Còn ở nông thôn, tỷ lệ các gia đình ăn chung từ 2 - 3 bữa trong ngày với nhau nhiều hơn.

Điều đáng mừng là nhiều nét văn hóa đẹp trong bữa ăn của gia đình Việt vẫn cơ bản được bảo tồn, lưu truyền và gìn giữ qua các thế hệ. Kết quả khảo sát cho thấy: 75,8% các gia đình duy trì tục “sắp bát, so đũa” trước khi ăn, 84,9% thường xuyên mời nhau trước khi ăn. Gian bếp vẫn là nơi thể hiện sự đầm ấm, khéo léo và tình yêu thương của người vợ, người mẹ, người con gái trong gia đình nhưng đã có sự tham gia ngày càng nhiều hơn của nam giới, thể hiện sự bình đẳng, chia sẻ trách nhiệm trong gia đình: 65,6% người trả lời cho biết bất cứ ai trong gia đình về sớm và có thời gian rảnh hơn sẽ nấu cơm; 88,8% cho biết các thành viên thường xuyên chuyện trò cùng nhau trong bữa ăn; 69,2% cho rằng gia đình mình thường dành trên 30 phút cho bữa cơm tối. Như vậy, cơ bản bữa cơm gia đình đang có sự biến đổi theo hướng năng động, linh hoạt và đơn giản hơn để thích ứng với điều kiện kinh tế - xã hội mới.

Bên cạnh những kết quả tích cực, có một thực tế là bữa cơm gia đình đang bị lơ là trong nhiều gia đình, nhất là ở các thành phố lớn vì những lý do bận rộn, không biết nấu nướng, ra ngoài mua cho tiện, ai thích ăn gì thì ăn. Đáng tiếc, nhiều nét đẹp trong bữa ăn đang có xu hướng mai một: sự lễ phép khi xin cơm, trao cơm; sự ý tứ trong cách nhai, gấp thức ăn, mức canh... Ở nhiều gia đình, không khí đầm ấm của bữa cơm có phần giảm sút. Nguyên nhân do con người bị chi phối nhiều bởi các quan hệ xã hội mà chưa dành thời gian thỏa đáng, mối quan tâm đúng mức cho gia đình. Mặt khác, sự chi phối của các phương tiện nghe, nhìn trong bữa cơm vô tình đã “đánh cắp” thời gian của trò chuyện.



**Giữ gìn, bảo vệ và tiếp nối giá trị đích thực của bữa cơm gia đình**

Rõ ràng, sự biến đổi về quy mô, tính chất của các gia đình nói chung, trong đó có bữa cơm gia đình nói riêng như là một trong những tất yếu của quá trình phát triển. Ở đó có những biến đổi tích cực nhưng cũng có nhiều vấn đề đặt ra cho công tác bảo tồn, phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình. Điều này không có nghĩa là bảo thủ, cố gắng duy trì những nguyên tắc cứng nhắc mà quan trọng là linh hoạt, hài hòa giữa các thành viên với gia đình, đồng thời phù hợp với sự năng động của cuộc sống mới. Chẳng hạn bữa cơm có thể đơn giản hay cầu kỳ, có thể ăn ở nhà hay ăn ngoài hàng, gia đình có thể không đầy đủ tất cả các thành viên vì lý do công việc nhưng nhất định phải đầm ấm, vui vẻ.

Không phải ngẫu nhiên mà từ năm 2014 đến 2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch liên tục chọn chủ đề ngày Gia đình Việt Nam là "Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương". Năm nay, "Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương" vẫn là một trong những thông điệp truyền thông cho chủ đề ngày Gia đình Việt Nam và tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình "Gia đình bình an - xã hội hạnh phúc. Điều đó cho thấy sự nỗ lực hành động của ngành văn hóa trong bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị tốt đẹp gia đình Việt Nam nói chung, bữa cơm gia đình nói riêng.

Thiết nghĩ bữa cơm gia đình cần phải được nhận thức như một trong những mô hình sum họp thiết yếu và là mô hình giáo dục nhân cách đạo đức thiết thực của một gia đình bền vững và hạnh phúc. Do đó, cùng với sự nỗ lực của ngành văn hóa trong tham mưu ban hành, triển khai chính sách, cần đẩy mạnh truyền thông về gia đình, nhất là ngày Gia đình Việt Nam 28/6 để nâng cao nhận thức, hành động của xã hội. Bên cạnh đó, cần tiếp tục nghiên cứu về những giá trị văn hóa, nét đẹp của bữa cơm gia đình Việt, văn hóa ẩm thực của người Việt để bảo tồn, giữ gìn, giáo dục cho các thế hệ con cháu mai sau và quảng bá ẩm thực, văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Trải qua nhiều giai đoạn của tiến trình phát triển, gia đình đối với người Việt Nam chúng ta vẫn luôn là một thiết chế bền vững và là nhân tố tích cực thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Giữ gìn, bảo vệ và tiếp nối những giá trị đích thực của bữa cơm gia đình Việt Nam là góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, bồi đắp, nuôi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách mỗi con người.



**MẸ**

■ LAI TÂY DƯƠNG  
*Thành phố Thái Bình*

*Ngon gió nào ru bóng giấc mơ xưa  
Bồi hồi con nhớ về quê mẹ  
Cây đa xanh trùm mát thời thơ bé  
Ao làng trong phẳng lặng gương soi  
Lá tre thon như chiếc thuyền trôi  
Trôi êm ả vào vãn thơ Nguyễn Khuyến  
Nắng buổi chiều quyến luyến  
Vương vàng trên ngọn cau  
Gió thổi dọc đồng bạc áo cánh nâu  
Nghiêng tóc mẹ một màu trắng xóa  
Con thương mẹ một đời áo vá  
Tân tảo tháng ngày xóm dưới làng trên  
Nuôi con bằng hạt gạo đồng chiêm  
Bằng câu hát ru đưa cánh võng  
Phút trầm lặng nói hết tâm cao rộng  
Bởi nhọc nhằn từng trái suốt thời xuân  
Con lớn lên lưng mẹ đã còng  
Lòng mẹ hóa rộng dài đất nước  
Khi cây sừng con cảm biết hướng về phía trước  
Mẹ là áng mây dịu mát lúc nắng hè  
Con bình yên trong tình mẹ chở che  
Nửa đời mẹ, nửa nắng mưa dãi dãi  
Tuổi xuân có khi nào trở lại  
Việc nước việc nhà nặng trĩu hai vai  
Chân chậm mắt mờ quanh quệ sớm mai  
Mẹ vẫn thấp một giãn đơn chân lý  
Mẹ là mẹ của người chiến sĩ.*

**LỜI RU CỦA MẸ**

■ NGỌ NGỌC THƠ  
*Thanh Hóa*

*Con ơi con ngủ cho ngoan  
Để mẹ gánh vác lo toan việc nhà  
Sớm hôm phụng dưỡng ông bà  
Việc làng, việc nước, việc nhà thiết tha  
Đồng gần cho chí đồng xa  
Bốn mùa mưa nắng sương sa dãi dẫu  
Mượt mà đồng lúa nương dâu  
Hoa thơm quả ngọt nhớ câu chuyện cần  
Thương cha vì nước quên thân  
Núi cao rừng thẳm bước chân nghìn trùng  
Đảo xa biển rộng mệnh mông  
Có cha giữ vững trời hồng biển xanh  
Cho con giấc ngủ ngon lành  
Ngày mai khôn lớn học hành chăm ngoan  
Tương lai rộng mở thênh thang  
Quê hương đất nước huy hoàng đẹp tươi.*

**GIA ĐÌNH NHO HẠNH PHÚC LỚN**

■ NGỌC TUYẾN  
*Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương*

*Ai ai cũng một gia đình  
Cái nôi từ thuở sơ sinh chào đời  
Mười ngày chín tháng đầy vui  
Công cha nghĩa mẹ con thời không quên  
Cây xanh bờ có gốc bên  
Gia đình hòa thuận ấm êm mọi bề  
Khuyên con học tập say mê  
Khuyên cháu phải giữ lấy lễ gia phong  
Hạnh phúc đẹp tựa bông hồng  
Bàn tay thầy mẹ vun trồng bấy lâu  
Quên đi những nỗi ưu sầu  
Và luôn động lại trao nhau tiếng cười  
Ông bà, thầy mẹ vui tươi  
Là gương trong sáng rạng ngời cháu con  
Cho dù nước chảy đá mòn  
Gia đình gắn bó sắt son một nhà  
Keo sơn tình nghĩa phôi pha  
Anh em hòa thuận mới là đạo con  
Trước sau đạo lý vuông tròn  
Quê hương - đất nước, dẫu son - gia đình.*

**NGỌN LỬA THIÊNG**

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT  
*Thái Thụy*

*Tôi trở lại với đồng quê sông nước  
Tìm những dấu chân nứt nẻ nhuộm bùn  
Tìm khóm tre làng nghìn đời che bóng mát  
Tìm tiếng chuông chùa buông xuống mỗi hoàng hôn.*

*Tôi tìm gặp bà tôi ngày lam lũ  
Miếng ngọt miếng bùi phần cho cháu cho con  
Tôi gặp ông tôi suốt một đời chân đất  
Dầu rét buốt thấu da vẫn chỉ mảnh áo sờn.*

*Tìm gặp lại lũ bạn bè thuở nhỏ  
Đôi rét quanh năm da xanh tựa lá vườn  
Lung lè gạo lộng bông nổi rau má  
Mẹ vay khắp làng rồi - mẹ không thể vay hơn...*

*Nỗi buồn héo cả một thời xưa cũ  
Giờ làng quê đã khác xa rồi  
Trẻ mặc áo hoa đến trường vui như hội  
Nhà san sát cao tầng mái ngói hồng tươi.*

*Dẫu quá khứ khó khăn... quê vẫn là ngọn lửa  
Sưởi ấm tâm hồn, thắp sáng lòng tôi  
Dẫu nghèo khó hay giàu sang - quê nghìn lần yêu quý  
Vẫn là ngọn lửa thiêng soi sáng suốt cuộc đời!*





**1. RẮN**

- Rắn, đông y gọi chung là xà. Rắn có nhiều loại khác nhau, loại rắn lành (như rắn liu điu, rắn hoa cỏ, rắn nước, rắn ráo... những rắn này không có nọc độc, nếu cắn thì chỉ gây ngứa chỗ vết cắn một chút và không nguy hiểm chết người) và loại rắn độc (như rắn hổ mang bành, rắn cạp nong, cạp nia, rắn dọc dưa, hổ mang chi, rắn lục..., những rắn này có nọc độc, rắn cắn rất nguy hiểm, nếu không cứu chữa kịp thời có thể gây chết người).

- Rắn hầu hết đều mang tính âm vì chúng đều chui lủn trong hang tối, sát mặt đất, trừ một số loại như rắn ráo, rắn lục sống trên cây thì mang tính dương nhiều hơn.

- Rắn tuy có nọc độc nhưng khi ngâm lâu trong rượu mạnh 40 - 45 độ cồn thì nọc rắn sẽ bị phân hủy làm giảm cơ bản độ độc, không gây nguy hiểm khi uống rượu rắn.

- Một số trường hợp hy hữu khi ngâm rắn toàn tính (ngâm cả con trong bình rượu mà không mổ bỏ ruột) ngâm lâu ngày mà rắn vẫn có thể cắn chết người. Bởi lẽ ngâm nguyên con rắn trong bình rượu để không ngập hết vẫn còn không khí, hoặc nắp đặt không kín hoàn toàn, con rắn sống trong điều kiện khắc nghiệt như vậy, nó chuyển sang trạng thái ngủ đông và khi gặp điều kiện thay đổi, đặc biệt là nhiệt độ và ánh sáng, rắn bị kích thích sống trở lại, nọc độc vẫn còn nguyên, nếu cắn vẫn gây nguy hiểm chết người.

Theo đông y, rắn được coi là một vị

**ĐÔI ĐIỀU VỀ RẮN VÀ RƯỢU RẮN**

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*

thuốc có nguồn gốc động vật, thịt rắn có vị ngọt, tính ôn. Mật rắn vị hơi đắng có tác dụng để giảm đau, giảm ho và chống viêm.

**2. RƯỢU RẮN VÀ CÁCH NGÂM**

**Rượu rắn**

- Tại sao lại ngâm rượu rắn theo bộ tam xà, bộ ngũ xà?

Theo đông y, cơ thể gồm có ngũ tạng và lục phủ, trong đó phủ tam tiêu lại chia ra ba phần gồm thượng tiêu, trung tiêu và hạ tiêu. Đông y cũng cho rằng con rắn ráo lạnh lợi, sống trên cao được quy kinh chữa bệnh vào bộ thượng tiêu, con rắn hổ mang sống chủ yếu trên tầm mặt đất, được quy kinh chữa bệnh vào bộ trung tiêu, còn con rắn cạp nong sống trong hang tối, thấp được quy kinh chữa bệnh vào hạ tiêu. Vì vậy bộ rượu rắn cơ bản đó là bộ tam xà.

- Kinh nghiệm ngâm rượu rắn, nếu có điều kiện thường kết hợp thêm 2 con nữa, con rắn cạp nia bổ sung tăng cường cho chữa bệnh đau thần kinh, cơ, xương khớp và con rắn dọc dưa hoặc con rắn hổ trâu, bổ sung tăng cường cho chữa bệnh khử thái độc, chống dị ứng. Đó chính là bộ ngũ xà.

**Cách ngâm rượu rắn**

Rắn đập chết đem mổ bụng, lấy bỏ hết ruột và mỡ trong bụng, giữ lại mật rắn rồi bỏ rắn vào chậu sành, giã nát vài củ gừng tươi cho vào chậu rồi đổ vào 1 lít rượu mạnh, rửa thật sạch rồi vớt rắn vào rổ để cho ráo nước, sau đó cuộn rắn vào bình thủy tinh rồi đổ 5 - 7 lít rượu 40 - 45 độ cồn, nhớ cho cả mật rắn vào bình (tuyệt đối không rửa nước lã sẽ rất tanh). Đậy nắp rồi lấy túi nilon bịt kín miệng và buộc chặt, để nơi kín, mát, sau 6 tháng thì dùng được.

**3. TÁC DỤNG VÀ CÁCH DÙNG RƯỢU RẮN**

**Rượu rắn chữa bệnh gì?**

- Đông y coi rượu rắn là một vị thuốc bổ có công dụng chữa những bệnh phong tê thấp, bệnh thần kinh đau, tê, nhức,



mỏi. Rượu rắn chủ yếu dùng để chữa chứng đau nhức cơ xương khớp (thấp khớp), đổ mồ hôi chân tay. Người cao tuổi, người lao động nhiều, gặp thời tiết thay đổi thường thấy đau mỏi cơ xương khớp, uống rượu rắn sẽ có tác dụng tốt. Tuy nhiên, rượu rắn chỉ có tác dụng hỗ trợ giảm đau, chứ không điều trị triệt để bệnh.

- Có nhiều người chưa hiểu sâu sắc về rượu rắn, hay đồn thổi rằng uống rượu rắn giúp bổ dương, tăng cường sinh lý nhưng đây là quan niệm không chính xác. Trong các tài liệu y được không nói tới tác dụng "bổ thận tráng dương" giúp tăng cường

sinh lý của rượu rắn. Mà theo đông y thì rắn thuộc âm, mà nếu dùng nhiều thì chỉ có âm thịnh chứ dương không thịnh, mà âm quá thịnh thì dương lại suy, âm dương sẽ bất hòa chứ không có lợi cho dương.

Trên thực tế, những người còn trong độ tuổi sinh đẻ không nên uống rượu rắn. Đặc biệt, đối với những người có bệnh nội khoa, nhất là các bệnh suy thận, tăng huyết áp, bệnh gan, tim mạch không nên sử dụng rượu rắn và thịt rắn vì trong rượu rắn vẫn còn có một hàm lượng độc tố nhỏ, không có lợi cho sức khỏe.

Lý giải nguyên nhân uống rượu rắn cải thiện được chuyện vợ chồng trong thời gian đầu sử dụng, các chuyên gia cho biết rượu rắn có nhiều protein và vốn chứa cồn, khi uống vào cơ thể sẽ tăng cảm giác, kích thích nhất thời, do vậy tưởng như là khỏe. Tuy nhiên, tác dụng này chỉ có trong một thời gian ngắn còn về lâu dài uống nhiều rượu rắn sẽ làm giảm sinh thú.

Nói như trên không phải rượu rắn không có công dụng mà công dụng của nó tùy vào từng trường hợp cụ thể. Nếu lạm dụng nó, sử dụng nhằm tăng cường sinh lý nam giới thì các chuyên gia khuyến cáo không nên dùng.

**Cách dùng rượu rắn**

- Những người đã qua tuổi sinh đẻ nếu mắc các bệnh phong tê thấp, bệnh thần kinh đau, tê, nhức, mỏi, đau nhức cơ xương khớp (thấp khớp), đổ mồ hôi chân tay, đặc biệt là hay gặp phải khi thay đổi thời tiết, uống rượu rắn sẽ có tác dụng tốt.

- Mỗi buổi tối uống 1 cốc rượu rắn khoảng 50ml trong bữa tối

- Chỉ nên dùng 7 - 10 ngày những đợt có đau mỏi, không nên dùng liên tục dài ngày.

**thơm ngon từng giọt  
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐT 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NANG, TỐT 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

**HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY**

**HỘP THƯ BẠN ĐỌC**



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Thúy Mai, Phạm Minh Giang, Phạm Minh Đức (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Lại Thị Phương (Hội Nông dân tỉnh); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Thanh Huyền, Phạm Hưng, Thanh Tuấn, Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Nguyễn Thị Loan (Học viện Thanh thiếu niên); Thạch Bích Ngọc (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thị Hải (Đại học Văn hóa Hà Nội); Lê Minh Hải (Phú Thọ); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Trần Quang Hợp (Hà Nam); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Nguyễn Văn Song (Hưng Yên); Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Long (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Bùi Nhật Lai (Thái Nguyên); Ngọc Ngọc Thơ (Thanh Hóa)...

Nhân kỷ niệm 21 năm ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 - 28/6/2022), Tòa soạn nhận được nhiều thơ về chủ đề gia đình, trong đó có bài "Gia đình nhỏ hạnh phúc lớn" của CTV Ngọc Tuyền viết về tình cảm gắn bó keo sơn của gia đình: "Ai ai cũng một gia đình/ Cái nôi từ thuở sơ sinh chào đời.../ Cho dù nước chảy đá mòn/ Gia đình gắn bó sắt son một nhà/ Keo sơn tình nghĩa phôi pha/ Anh em hòa thuận mới là đạo con/ Trước sau đạo lý vương tròn/ Quê hương - đất nước, dẫu son - gia đình".

Hướng tới kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, CTV Nguyễn Tường Thuật có thơ "Bà mẹ anh hùng" viết về mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Chà ở xã Thụy Văn, huyện Thái Thụy. Mẹ có 4 người con hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mỗi lời thơ viết về nỗi đau mất con do chiến tranh, nỗi khắc khoải mong nhớ các con của mẹ: "Chiến tranh đã qua/ Sao con mẹ không về/ Chăm, Chôm, Chá, Ché ơi/ Hãy về đây với mẹ.../ Mẹ ngồi đợi con bên bậc cửa hiên nhà/ Nỗi đau mất con ngấm sâu vào lòng mẹ/ Chẳng nỗi đau nào ngấm sâu đến thế/ Mẹ mất các con rồi - nỗi đau của chiến tranh...". Bài

"Ngọn đèn của mẹ" của CTV Phạm Minh Giang lại viết về nỗi đau của người vợ có chồng hy sinh: "Ngọn đèn của mẹ chờ cha/ Nhỏ như hạt đỗ nhưng mà lớn lao/ Mười năm dạn rít, bom gào/ Ngọn đèn của mẹ chẳng bao giờ tàn/ Giấc tan, đất nước bình yên/ Cha không về, mắt mẹ hoe lệ sầu..."

Bài "Hưng Hà tái diễn tình trạng phơi thóc lúa, rơm rạ trên đường giao thông" của CTV Tạ Xuân Sinh phản ánh việc tái diễn tình trạng người dân phơi thóc lúa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Hưng Hà và tình trạng đốt rơm rạ gây khói bụi, cản trở tầm nhìn, tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông...

Phóng sự truyền hình "Trải nghiệm chúng em làm chiến sĩ biên phòng - sân chơi bổ ích cho các em học sinh ngày hè" của CTV Lại Hợp Khánh phản ánh lớp trải nghiệm do các chiến sĩ biên phòng đóng trên địa bàn huyện Thái Thụy phối hợp với Đoàn Thanh niên thị trấn Diêm Điền tổ chức cho các em học sinh trên địa bàn. Các em học sinh được trải nghiệm cuộc sống, sinh hoạt và tác phong nhanh nhẹn của các chú bộ đội; được hướng dẫn cách gấp chăn màn, quần áo ngăn nắp, gọn gàng; được nghe tuyên truyền về biển, đảo Việt Nam và Luật Biên phòng Việt Nam, về chủ quyền biển, đảo, truyền thống tốt đẹp của Bộ đội Cụ Hồ; được tham gia các hoạt động ngoại khóa thiết

thực như nhặt rác làm sạch bãi biển...

Tuần này, các CTV gửi nhiều tin, bài cộng tác về vấn đề xã hội. Từ việc nêu các ví dụ thực tế đã xảy ra, tác giả đưa ra những cảnh báo, lời khuyên, điển hình như các bài: "Cẩn nhẹ nhàng, mềm mỏng khi dạy dỗ trẻ" của CTV Nguyễn Thị Loan; "Tuyệt đối không nên đeo trang sức quý cho trẻ" của CTV Nguyễn Long; "Trú mưa xin đừng gây tắc nghẽn giao thông" của CTV Thạch Bích Ngọc...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

**Trân trọng!**

# ĐÌNH HUẤN NHO GIA

■ QUANG VIỆN

Theo các tài liệu khảo cứu, thời nhà Nguyễn các vua Nguyễn từ Gia Long, Minh Mệnh đến Thiệu Trị, Tự Đức đều rất coi trọng và đánh giá cao vai trò, vị trí của giáo dục truyền thống (thường gọi là Nho gia), trong đó có giáo dục và khoa cử. Nho học quốc gia được phục hồi sau khoa thi cuối cùng (1787) triều Lê - Trịnh dựa trên nội dung giáo dục và khoa cử triều Lê sơ (1427- 1527). Nhưng, biến động của lịch sử cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, đặc biệt là sau khi thực dân Pháp xâm lược toàn cõi nước Nam thì giáo dục Nho học không còn là hệ thống đào tạo đội ngũ trí thức phong kiến nửa thuộc địa duy nhất.



Từ đường họ Nguyễn Kim, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư ghi danh dòng họ văn hóa và khoa bảng thời Nguyễn.

**T**hông qua những kết quả đạt được của các triều đại trước, giáo dục Nho học thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX ở nước ta nói chung và nền giáo dục Nho học trên địa bàn tỉnh ta vẫn được coi là nền tảng quan trọng đào tạo đội ngũ trí thức cho xã hội phong kiến nửa thuộc địa đương thời. Từ năm 1802 đến trước năm 1890, địa phận hành chính của Thái Bình nằm trong sự kiểm soát của chính quyền hai tỉnh Hưng Yên và Nam Định, nhưng 101 vị đại khoa bảng có quê quán tương ứng với địa phận hành chính của 8 huyện, thành phố của tỉnh ta ngày nay mà thời các vương triều phong kiến trước triều Nguyễn thuộc hai tỉnh kể trên là hoàn toàn trùng khớp.

Theo các nguồn khảo luận, trước ngày thành lập tỉnh tháng 3 năm 1890 (năm 1822 là trấn Nam Định, năm 1831 là tỉnh Nam Định và tỉnh Hưng Yên) nền giáo dục của tỉnh ta nằm trong hệ thống giáo dục chung của trấn Sơn Nam Hạ, quản lý giáo dục toàn tỉnh là một viên Đốc học, dưới phủ huyện có một viên Huấn đạo. Các nguồn sử liệu ghi, vào năm 1938 do chính sách “cấm đạo” của nhà Nguyễn một số tỉnh miền núi và tỉnh Nam Định được tạm đặt chức Tổng giáo nhằm buộc những người theo đạo Gia tô phải bỏ đạo. Sách “Đại Nam thực lục” ghi: “Chọn đặt mỗi huyện một hay hai hay ba, bốn người, không phải câu nệ có học rộng, lời văn giỏi, chỉ cần người có học, hạnh kiểm tốt, biết văn lý thì cho làm, tháng cấp cho tiền quan, gạo một phương. Cũng không phải làm ra nhà học, tức là cho tùy tiện trú ngụ, dạy bảo các con em nhà dân tổng ấy và tổng lân cận”. Ngoài

Hệ thống trường lớp do nhà Nguyễn mở ra để đào tạo trí thức Nho học cũng như trường do thực dân Pháp mở đào tạo đội ngũ “Tây học” ở đầu thế kỷ XX ở Thái Bình rất hạn chế. Có tài liệu ghi: “Thực tế cho thấy số lượng các trường thi hương, số dự thi và trúng tuyển thi hương, thi hội có thể thấy giáo dục Nho học thời Nguyễn phát triển mạnh mẽ nhất trong thời kỳ phong kiến”. Điều này chỉ có thể giải thích vai trò rất quan trọng của làng, xã, của gia đình và của dòng họ trong giáo dục Nho học thời kỳ này. Ở Thái Bình, trong khi các trường do nhà nước thực dân nửa phong kiến mở không nhiều thì các lớp học do các thầy đồ ở các làng xã mở ra thu hút đông học trò đến học. Có thể khẳng định, trường làng trong hoàn cảnh lúc bấy giờ có vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục truyền thống khoa cử ở địa phương.

Đốc học, Huấn đạo, Tổng giáo cũng là một trong những chức quan thuộc hệ thống giáo dục phong kiến ở tỉnh ta thời kỳ này. Sau khi thành lập tỉnh, bên cạnh Đốc học người Việt, thực dân Pháp còn đặt một viên Đốc học người Pháp, quyền hành “trong tay” viên đốc học này. Dưới quyền Đốc học có ba Huấn đạo phụ trách ở ba khu vực. Khu vực một gồm có: Đông Quan, Thái Ninh, Thụy Anh, Phụ Dực; khu vực hai gồm có: Tiên Hưng, Duyên Hà, Hưng Nhân, Quỳnh Côi; khu vực ba gồm có: Kiến Xương, Tiên Hải, Thư Trì và Vũ Tiên. Sách “Đại Nam nhất thống chí” ghi, tỉnh Nam Định (trong đó có một số xã, tổng, huyện của Thái Bình ngày nay) gồm 24 phủ, huyện; 70.898 suất đinh, có

14 trường học. Hưng Yên gồm 10 phủ, huyện; 16.730 suất đinh và có 5 trường học. “Đại Nam nhất thống chí” cũng ghi, sau năm 1890 số trường học của phủ, huyện thuộc nhà nước xây dựng và quản lý trên địa bàn hai tỉnh Hưng Yên và Nam Định thuộc về tỉnh Thái Bình gồm có các trường sau: “Trường học phủ Tiên Hưng ở phía Nam phủ thành, năm Thiệu Trị thứ 3, dỡ nhà học huyện Phù Cừ lấy vật liệu dựng trường này. Trường học huyện Duyên Hà ở phía Nam huyện lỵ, năm Tự Đức thứ 2, bỏ trường này và dời sang huyện Hưng Nhân, đến năm thứ 4, lại dựng ở chỗ cũ. Trường học huyện Chân Định ở phía Đông Nam phủ thành, địa phận xã Động Trung, dựng năm Gia

Long thứ 7. Trường học huyện Thanh Quan ở phía Đông lỵ sở huyện, địa phận xã Cổ Hội. Trường học phủ Kiến Xương ở phía Nam phủ thành, địa phận xã Kỳ Bồ, dựng năm Minh Mệnh thứ 17. Trường học huyện Quỳnh Côi ở phía Đông lỵ sở huyện, địa phận xã Quỳnh Ngọc, dựng năm Thiệu Trị thứ 3. Trường học phủ Thái Bình ở phía Đông phủ thành, địa phận xã Kênh Lũ, dựng năm Minh Mệnh thứ 17”. Theo nguồn sử liệu, dưới triều Nguyễn ở Thái Bình trung bình mỗi huyện có một trường học chữ Hán do nhà nước xây dựng. Nhưng không phải cứ có trường là thu hút được mọi tầng lớp nhân dân đến học, vì những lý do khác nhau, có thể vì “đường sá” xa xôi, có thể vì nhà nghèo mà có khá nhiều nho sinh theo học các trường tư trong làng. Sau khi thành lập tỉnh Thái Bình, với yêu cầu đào tạo đội ngũ quan chức phục vụ công cuộc khai thác thuộc địa, song song với việc duy trì các lớp Nho học, thực dân Pháp đã mở một số lớp học chữ quốc ngữ. Mặc dù thành lập từ năm 1890 nhưng mãi đến năm 1902 ở Thái Bình mới có trường học. Thực dân Pháp lập ra trường học ở Thái Bình chủ yếu là hai loại trường: một là trường kiêm bị và hai là trường tiểu học. Hệ thống trường kiêm bị gồm: mỗi phủ hoặc huyện có một trường từ 3 - 6 lớp: lớp nhì 1, lớp nhì 2 và lớp nhất tương đương với các lớp 3, 4, 5 ngày nay. Hệ thống trường tiểu học gồm 3 lớp: đồng ấu, dự bị, sơ đẳng”. Theo số liệu báo cáo ngày 2/5/1933 về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội tỉnh Thái Bình, số học sinh học trường Pháp ở tỉnh ta từ năm 1902 - 1920 tăng từ 40 lên 420 nho sinh. Quy mô giáo dục của thực dân Pháp ở tỉnh nhà hết sức nhỏ bé và chậm phát triển, chúng xây dựng trường học không nhằm mở mang dân trí mà chủ yếu đào tạo đội ngũ trí thức sau này phục vụ nhu cầu thống trị của thực dân Pháp trên địa bàn Thái Bình.

Cha ông ta xưa đã biết phát huy vai trò quan trọng của công tác khuyến học, điều quan tâm trong giáo dục truyền thống ở các làng xã là giáo dục truyền thống hiếu học của quê hương, như câu ca: “Muốn sang thì bắc cầu Kiều/ Muốn con hay chữ thì yêu lấy Thầy”. Việc tổ chức đón rước những tân khoa về làng hay việc dựng bia ghi tên tuổi những người đỗ đạt trong huyện xã, khi chết được nhân dân lập đền thờ coi là phúc thần của làng, đi học không chỉ nhằm khẳng định tài năng, học vấn của mình mà còn làm rạng danh cho gia đình, dòng tộc, xóm, làng... ngược lại, gia đình, dòng tộc, xóm làng cũng có những động thái khuyến khích tinh thần học tập của con em ở địa phương mình và lân cận.

Lịch sử ghi nhận họ Bùi ở đất Hàm Châu, nay thuộc xã Tân Bình, thành phố Thái Bình do gia huấn tốt nên từng có nhiều người đỗ đạt làm quan dưới nhiều triều đại như Tướng quốc Bùi Quang Dũng công thân khai quốc thời Đinh, Bùi Quang Đạt làm quan nhiều triều. Sử cũ chép, hai anh em Tiến sĩ Phạm Thế Hiến và Phó bảng Phạm Thế Húc, quê ở Luyên Khuyết, huyện Đông Quan (nay là xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy) thành danh phải kể đến sự dạy dỗ của người cha Phạm Diệu là thầy đồ Nho học quê rất nổi tiếng. Truyền ngôn, ông là “Hậu thân thần Văn xương Đế quân”, do vậy các con ông là Phạm Thế Hiến đỗ tiến sĩ, Phạm Thế Trình đỗ phó bảng, Phạm Thế Thạc đỗ tú tài. Học trò của ông có 3 người đỗ phó bảng, 23 cử nhân, 187 tú tài. Khoa Canh Tý, ở làng Bình Cách (nay thuộc xã Đông Xá, huyện Đông Hưng) có cụ ông 84 tuổi vẫn đi thi và đỗ cử nhân, là học trò cũ của ông.

# CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

Để phục hồi du lịch sau những ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19, chuyển đổi số được coi là giải pháp, cũng là hướng đi tất yếu giúp du lịch tăng tốc bút phá và phát triển bền vững. Song, muốn chuyển đổi số hiệu quả, ngành công nghiệp không khói Việt Nam còn cần vượt qua nhiều rào cản để tạo hệ sinh thái đồng bộ cũng như cần có những tính toán kỹ lưỡng trong đầu tư nguồn lực, đổi mới hạ tầng.

Trước sự lên ngôi của du lịch trực tuyến và xu hướng sử dụng những giải pháp không chạm của du khách, đặc biệt ở giai đoạn sau đại dịch, chuyển đổi số đang trở thành lựa chọn sống còn của những tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch nếu muốn tồn tại, phát triển trong thời kỳ cách mạng 4.0. Nhận thức về chuyển đổi số đang có sự thay đổi rõ nét. Không chỉ các doanh nghiệp lớn mà nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng tích cực triển khai chuyển đổi số dưới nhiều hình thức để tăng cường năng lực cạnh tranh khi trở lại đường đua du lịch.

## Tạo sự đồng bộ về hệ thống

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch Việt Nam vẫn đang diễn ra đơn lẻ theo kiểu mạnh ai nấy làm, thiếu tính đồng bộ, chưa có sự thống nhất. Chia sẻ tại diễn đàn "Luồng xanh cho du lịch cất cánh - chuyên đề chuyển đổi số: Động lực phát triển bền vững" do Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp vừa tổ chức, đứng ở góc độ doanh nghiệp cung cấp giải pháp số, ông Nguyễn Quyết Tâm, Giám đốc Công ty VietISO, thành viên Ủy ban Phát triển chính phủ số thuộc Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam (Vinasa) cho biết: Hiện nay, hầu hết địa phương, doanh nghiệp đều đang cố gắng thực hiện chuyển đổi số du lịch nhưng do không có hệ thống tiêu chuẩn nên mỗi nơi có cách nhìn riêng, hướng đầu tư riêng và cách làm riêng. Điều này dẫn đến các cơ sở dữ liệu chưa được chia sẻ để kết nối và đồng nhất, khiến quá trình quản lý, kiểm soát, báo cáo thống kê dữ liệu ngành và đưa ra nhận định về xu hướng phát triển gặp nhiều khó khăn. Theo ông Tâm, cơ quan quản lý về du lịch cần sớm có hướng dẫn về bộ tiêu chuẩn chung cho



Du khách trải nghiệm điểm đến với công nghệ số hóa hình ảnh 360°.

chuyển đổi số du lịch như cách mà ngành thuế, hải quan từng áp dụng để các doanh nghiệp, địa phương có thể liên thông khi đã có sẵn nguồn dữ liệu, thuận lợi trong khai thác sử dụng.

Ở góc độ địa phương, ông Bùi Văn Mạnh, Giám đốc Sở Du lịch Ninh Bình cho hay: Hiện các nơi đều quan tâm vấn đề chuyển đổi số du lịch nhưng phần lớn đội ngũ nhân lực vẫn quen cách làm truyền thống. Do đó, cần có sự thay đổi về nhận thức cũng như nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ số trong hoạt động du lịch cho đội ngũ nhân lực. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cần có hướng dẫn cụ thể về chuyển đổi số, chẳng hạn như cơ quan trung ương đảm nhận phần việc nào, địa phương cần làm những gì, nội dung nào cần thực hiện trước... để tạo sự thống nhất, liên thông dữ liệu, tránh tình trạng mỗi nơi làm một kiểu, mỗi nơi ra một ứng dụng dẫn tới lãng phí và gây bất tiện cho du khách khi tiếp cận.

## Cần sự vào cuộc chủ động, tích cực

Những hiệu quả tối ưu mà chuyển đổi số mang lại như tiết kiệm thời gian, nhân lực, thủ tục, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm... là điều mà các doanh

nh nghiệp du lịch dễ nhận diện nhưng không phải doanh nghiệp nào cũng có đủ khả năng để chuyển đổi số. Bà Nhữ Thị Ngân, Tổng giám đốc Hanoi Tourism nhận định: Việc một doanh nghiệp có đủ điều kiện sẵn sàng để ứng dụng công nghệ số hay không chính là yếu tố tiên quyết ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng, bởi nếu không có sự chuẩn bị kỹ càng và đầy đủ, công nghệ có thể trở thành chiếc áo quá rộng với doanh nghiệp. Trên thực tế, hoạt động lữ hành được kết nối bởi nhiều công đoạn khác nhau, để xây dựng quy trình chuyển đổi số từ đầu đến cuối là cả vấn đề. Nếu chỉ chuyển đổi số từng phần sẽ khiến việc quản lý dễ bị chắp vá, phải xử lý bằng những biện pháp thủ công. Vì thế, muốn chuyển đổi số một cách chủ động, tích cực và hiệu quả, doanh nghiệp cần chuẩn bị sẵn sàng về tài chính để đủ duy trì và nâng cấp hệ thống liên tục, đồng thời có phương án dự phòng rủi ro cùng đội ngũ nhân sự bảo đảm vận hành đúng kỹ thuật. Theo bà Ngân, để hỗ trợ doanh nghiệp du lịch chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay, các cơ quan quản lý có thể chia nhỏ các nhóm doanh nghiệp theo quy mô, tính chất khác nhau, từ đó giúp định hướng những nhóm ứng dụng phù hợp; đồng thời tổ chức đào tạo tập trung,

chuyên sâu cho đội ngũ nhân lực ở từng lĩnh vực như lữ hành, điểm đến, lưu trú để có thể tiếp cận các ứng dụng, phần mềm, biết cách vận hành một cách phù hợp. Điều này sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm được rất nhiều thời gian, không phải tự mày mò, tìm kiếm giải pháp mà có thể ứng dụng ngay.

Với kinh nghiệm 16 năm xây dựng và phát triển hệ sinh thái ứng dụng công nghệ trên nhiều lĩnh vực, ông Nguyễn Đức Thành, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghệ VietSens cho rằng: Cộng đồng doanh nghiệp du lịch ở nước ta phần lớn là nhỏ và vừa, có nguồn lực hạn chế. Vì thế, muốn hỗ trợ doanh nghiệp, các sản phẩm công nghệ của Tổng cục Du lịch cần được thiết kế theo hướng hình thành nền tảng số dùng chung, giúp các doanh nghiệp có cơ hội khai thác thông tin, tiếp cận thị trường, nâng cao hiệu quả quản trị kinh doanh. Chẳng hạn như ứng dụng Hướng dẫn du lịch Việt Nam phục vụ các doanh nghiệp lữ hành và hướng dẫn viên; Trang vàng du lịch Việt Nam hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm dịch vụ và kết nối với khách du lịch; bên cạnh đó là hệ thống vé điện tử, máy bán hàng tự động, các công cụ thanh toán điện tử...

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Nguyễn Lê Phúc cho biết: Trong chương trình chuyển đổi số quốc gia, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch. Trên cơ sở nền tảng chung này, các dữ liệu sẽ được chia sẻ lên các sàn thương mại điện tử đã có để các doanh nghiệp, du khách có thể khai thác và trải nghiệm. Nền tảng này hoạt động và cung cấp dữ liệu hoàn toàn miễn phí. Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Lê Phúc cũng khẳng định, thời gian tới, Tổng cục Du lịch sẽ tập trung phát triển một số nền tảng số căn bản của ngành du lịch, gồm: Trục liên thông hệ thống thông tin từ trung ương đến cơ sở phục vụ công tác quản lý nhà nước; hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về du lịch; sàn thương mại điện tử kết nối doanh nghiệp cung ứng dịch vụ và khách du lịch; hệ thống các kênh truyền thông quảng bá du lịch Việt Nam trên nền tảng số; đồng thời, huy động sự tham gia của các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn lớn, nhất là trong triển khai marketing số, phát triển sản phẩm mới, thiết kế các nền tảng thương mại điện tử; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trong ngành du lịch nâng cao kiến thức, kỹ năng và hiểu biết về công nghệ, chuyển đổi số; và đồng hành với phong trào khởi nghiệp sáng tạo, tạo sân chơi cho các doanh nghiệp trẻ đóng góp các ý tưởng mới mẻ cho phát triển du lịch...

(theo nhandan.vn)

**Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19**  
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

**Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 25/6**  
Thế giới: Hơn 548 triệu ca mắc Covid-19  
Tính đến chiều ngày 25/6, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 548 triệu ca, trong đó hơn 6,34 triệu người đã tử vong.  
Việt Nam: Đã tiêm hơn 7,2 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi  
Tính từ 16 giờ ngày 24/6 đến 16 giờ ngày 25/6, trên hệ thống quốc gia quản lý ca bệnh Covid-19 ghi nhận 657 ca mắc Covid-19 mới tại 36 tỉnh, thành phố, tăng 4 ca so với ngày 24/6.  
Đến nay, các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 229 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó số mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là hơn 7,2 triệu mũi.

Trong ngày, có 5.239 bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh. Số ca nặng đang điều trị là 34 ca.

**Thái Bình: Đã thực hiện tiêm hơn 3,9 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19**  
Trong ngày, các cơ sở y tế tiếp nhận thêm 2 bệnh nhân Covid-19 mới. Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại các cơ sở y tế là 7 bệnh nhân (tính đến 20 giờ ngày 25/6).  
Tính đến 17 giờ ngày 25/6, Thái Bình đã thực hiện tiêm hơn 3,9 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 3,4 triệu mũi; tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi là 304.688 mũi; tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là 132.949 mũi.

**DUY TÙNG**

**SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19**

**SỞ Y TẾ:**  
0969.851.212  
0227.3640.786

**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:**  
0931.581.292 - 0914.590.476  
0227.3831.885